

## **TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN KỸ THUẬT**

### **TRỒNG THÂM CANH CÂY MÈ TRÊN CHÂN ĐẤT CHUYỂN ĐỔI**

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-SNN ngày tháng 6 năm 2021  
của Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Bình Định)

#### **1. Giống**

- Giống mè đen V36: Thời gian sinh trưởng 72 – 75 ngày. Thân cứng, cao cây. Màu sắc lá xanh đậm, hoa trắng. Quả và hạt to. Năng suất trung bình 09 – 10 tạ/ha. Thâm canh có thể đạt trên 12 - 14 tạ/ha. Hàm lượng dầu trong hạt 50%. Giống mè đen V36 có khả năng chống chịu nắng nóng, khô hạn, yêu cầu đầu tư thâm canh không cao. Trồng được 02 vụ trong năm.

- Giống mè trắng V6: Thời gian sinh trưởng 75 – 80 ngày. Thân cao trung bình, cứng cây; màu sắc lá xanh đậm. Hoa trắng, quả to. Năng suất trung bình 8 – 10 tạ/ha, thâm canh cao đạt 13 – 14 tạ/ha. Hàm lượng dầu trong hạt 52%.

Ngoài ra, có thể sản xuất một số giống mè khác có khả năng thích ứng rộng, ít nhiễm sâu bệnh, cho năng suất, chất lượng cao và phù hợp với thị trường tiêu thụ và được phép sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh.

#### **2. Thời vụ:**

Mè thích hợp trồng vụ Hè Thu, thời gian gieo từ tháng 3 đến tháng 4.

#### **3. Kỹ thuật làm đất**

- Hạt mè rất nhỏ do đó cần làm đất kỹ để gieo hạt đều, không bị vùi lấp.
- Tùy theo chiều dài và độ bằng phẳng của ruộng, cứ 10 – 12 m làm một rãnh tiêu nước vuông góc với chiều dài luống.

#### **4. Lượng giống và phương pháp gieo**

- Lượng giống: 0,2 – 0,25 kg/sào (04 – 05 kg/ha)
- Phương pháp gieo:
  - + Gieo hàng: khoảng cách hàng cách hàng 20 cm, rạch rãnh sâu 3 cm, gieo hạt cách hạt 1 – 2 cm dọc đều theo rãnh, gieo xong dùng cào răng nhỏ lấp hạt giống.
  - + Gieo vãi: Đây là phương pháp phổ biến. Sau khi lên luống xong, dùng hạt giống mè trộn với tro bếp hoặc đất bột hoặc cát mịn vãi đều trên mặt luống, dùng cào răng nhỏ lấp hạt giống.

Sau khi gieo hạt giống từ 05 – 07 ngày, tiến hành kiểm tra, nếu thấy thưa thì gieo bổ sung.

*Chú ý: Trước khi gieo hạt đất phải đủ ẩm, không lấp đất quá sâu hạt sẽ khó nảy mầm.*

## 5. Xử lý cỏ dại

Sau khi gieo hạt 01 – 03 ngày, xử lý bằng thuốc cỏ tiền nảy mầm như: Dual Gold 96EC, Targa Super 5EC,...

Lưu ý: Tránh thuốc tiếp xúc với hạt giống, phun thuốc đất phải đủ ẩm.

## 6. Phân bón và kỹ thuật bón phân

\* Lượng phân:

- Vôi bột: 500 kg/ha (25 kg/sào). Bón vôi trước khi cày bừa đất.  
- Phân chuồng hoai mục: 10 tấn/ha (500 kg/sào) hoặc dùng phân hữu cơ vi sinh: 1 tấn/ha (50 kg/sào).

- Đạm Urê:

+ 200 kg/ha (10 kg/sào): đối với đất thịt.  
+ 260 kg/ha (13 kg/sào): đối với đất cát pha.

- Lân Văn Điển: 400 kg/ha (20 kg/sào);

- Kali: 100 kg/ha (05 kg/sào).

\* Cách bón:

- Bón lót: bón tất cả lượng phân lân, 70% phân urê và 70% phân kali này đều bón lót vào lần cày bừa lần cuối

- Bón thúc: sau gieo ở giai đoạn 25 – 30 ngày với 30% phân ure và kali còn lại kết hợp tưới nước.

## 7. Chăm sóc

### 7.1. Làm cỏ, tỉa dặm

- Khi mè 02 – 03 lá, làm cỏ lần 01, loại bỏ cây lẫn và nhổ sạch cỏ dại kết hợp xới đất, phá váng (nếu gặp mưa)

- Khi mè có 06 – 07 lá làm cỏ lần 02 kết hợp tỉa, đảm bảo mật độ 45 – 50 cây/m<sup>2</sup> và kết hợp vun gốc, bắt sâu ăn lá, nhổ bỏ cây chết.

### 7.2. Tưới tiêu nước

- Mè là cây chịu úng kém, sau khi mưa to cần tiêu nước kịp thời.

- Mè cần nước đủ ẩm từ khi gieo đến ra hoa đầu tiên. Sau đó giảm dần và ngưng tưới nước khi có trái chín đầu tiên.

## 8. Phòng trừ sâu bệnh

### 8.1. Sâu hại

- Sâu nhai gặm: Sâu khoang, sâu cuốn lá,... thường cắn phá lá, cây con làm cây sinh trưởng kém. Giai đoạn ra hoa – đậu quả, sâu làm rụng hoa, rụng quả giảm năng suất.

- Sâu chích hút: Rầy xanh, bọ trĩ,... thường chích hút lá và đọt non, làm lá

xoăn, chùn ngọn, cây chậm phát triển, rụng hoa và quả non, ảnh hưởng năng suất.

- Biện pháp phòng trừ: Áp dụng biện pháp quản lý dịch hại tổng hợp IPM:

+ Cày phơi ải để diệt nhộng trong đất.

+ Thăm đồng thường xuyên, ngắt ổ trứng.

+ Sử dụng bẫy chua ngọt để bẫy trưởng thành sâu khoang, sâu cuốn lá.

+ Kiểm tra thăm đồng thường xuyên để phát hiện sâu và phun thuốc kịp thời.

+ Khi mật độ sâu đến ngưỡng phòng trừ, sử dụng một số loại thuốc sau để phun:

Đối với sâu khoang, sâu cuốn lá: sử dụng một số loại thuốc sau để phun: Peran 50EC, Proclaim 1.9EC, Prevathon 5SC, Eagle 50WG, ...

Đối với bọ trĩ, rầy xanh: sử dụng một số loại thuốc sau để phun: Penalty 40WP, AC Nipy Ram 50WP, Confidor 200SL, ...

Lưu ý: Khi phun thuốc phải đảm bảo nguyên tắc “4 đúng”.

## 8.2. Bệnh hại

Bệnh lở cổ rễ gây hại cây con, làm cây bị chết, ảnh hưởng đến mật độ gieo trồng, bệnh đốm lá, bệnh phấn trắng gây chủ yếu trên lá, làm lá vàng, khô, rụng sớm, ảnh hưởng đến sinh trưởng và phát triển của cây.

- Biện pháp phòng trừ: Áp dụng biện pháp quản lý dịch hại tổng hợp IPM:

+ Vệ sinh vườn sau thu hoạch, dọn sạch tàn dư cây trồng đem tiêu hủy để loại bỏ nguồn bệnh.

+ Làm đất kỹ, cày phơi ải kết hợp với bón vôi để diệt nguồn bệnh trong đất.

+ Bón phân cân đối, không bón thừa đạm để cây sinh trưởng khỏe, tăng sức kháng bệnh.

+ Bón phân chuồng hoai mục có bổ sung nấm đối kháng Trichoderma, ...

+ Kiểm tra thăm đồng thường xuyên để phát hiện bệnh sớm và phun thuốc khi mới phát sinh, còn ở diện hẹp.

+ Sử dụng một số loại thuốc sau để phun:

Đối với bệnh lở cổ rễ: Anvil 5SC, Validacin 5L, ...

Đối với bệnh đốm lá: Daconil 75WP, Anvil 5SC, Tilt super 300EC, ...

Đối với bệnh phấn trắng: Daconil 75WP, Kumulus 800WG, ...

## 9. Thu hoạch

- Khi thấy lá từ màu xanh chuyển sang vàng và bắt đầu rụng, quan sát thấy trái mè thứ 02 – 03 dưới gốc cây tính lên có hiện tượng nứt là thu hoạch thích hợp.

- Thu hoạch khi trời nắng ráo. Sau khi thu hoạch tiến hành ủ đông và ủ bạt trong thời gian khoảng 03 – 05 ngày, sau đó tiến hành phơi khô, đập và làm sạch.

## **TÀI LIỆU THAM KHẢO**

- Quyết định số 362/QĐ-SKHCHN ngày 10/12/2020 của Sở KHCHN Bình Định về việc công nhận kết quả thực hiện nhiệm vụ KH và CN cấp tỉnh đối với kết quả đề tài NCKH: “Nghiên cứu một số giải pháp kỹ thuật thâm canh vùng trên chân đất lúa chuyển đổi tại Bình Định”, năm 2020;

- Quy trình kỹ thuật thâm canh mè trên đất lúa chuyển đổi (Ban hành kèm theo Quyết định số: 4135/SNN-TTTr, ngày 17 tháng 11 năm 2014 của Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn tỉnh Bình Định).